TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUỲ HỢP** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc.**
Số: 06 /QĐST- KDTM.	*Quỳ hợp, ngày 09 tháng 08 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 01 tháng 08 năm 2018 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 07/2018/TLST- 2018 ngày 05 tháng 07 năm 2018.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: ***Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V.***

Địa chỉ: T, H, quận H, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Phan Đức T**- chức vụ:Tổng Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền: Ông **Đặng Văn T**- Giám đốc chi nhánh P.

Người được ủy quyền lại: 1.Ông **Lưu Song T**– Giám đốc phòng giao dịch Q Địa chỉ: K, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Ông **Nguyễn Trung K** – Trưởng phòng quản lý rủi ro - Chi nhánh P. Địa chỉ: S, đường T, khối T, phường H, thị xã T, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: **Công ty Trách nhiệm hữu hạn T.**

Địa chỉ trụ sở chính: Nhà ông Trương Ngọc T tại xóm L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trương Ngọc T – Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trương Ngọc T, sinh năm 1957.

2. Bà Thái Thị Thu H, sinh năm 1963.

Địa chỉ: Xóm L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các bên đương sự cụ thể như sau:

Công ty Trách nhiệm hữu hạn T phải thanh toán cho ngân hàng thương mại cổ phần đầu tư và phát triển V – Chi nhánh P- Phòng giao dịch Q số tiền nợ gốc 2.000.000.000(Hai tỉ) đồng, tiền lãi tính đến ngày 01/ 08/ 2018 là 457.595.833(Bốn trăm năm mươi bảy triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi ba) đồng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi là

2.457.595.833 (Hai tỉ bốn trăm năm mươi bảy triệu năm trăm chín mươi lăm nghìn tám trăm ba mươi ba) đồng.

Trường hợp Công ty Trách nhiệm hữu hạn T không có khả năng thanh toán khoản nợ trên thì Ngân hàng phát mại tài sản đã thế chấp theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 01/2015/2160456/HĐBĐ ngày 26/ 6/2015 gồm: Diện tích đất là 500 m^2, thửa đất số 63, tờ bản đồ số: 03 và tài sản gắn liền với đất là ngôi nhà 02 tầng diện tích 320 m^2, địa chỉ thửa đất tại xóm L, xã T, huyện Q, Nghệ An (đất đã được Ủy ban nhân dân huyện Q, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số E 980217 cấp ngày 20/ 10/1995).

Kể từ ngày 02/08/2018 cho đến khi Công ty Trách nhiệm hữu hạn T thi hành xong khoản nợ trên phải tiếp tục chịu tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Hợp đồng tín dụng số 1.1/2015/2160456/HĐTD ngày 16/ 09/2016 và Hợp đồng số 1.2/2016/2160456/HĐTD ngày 22/09/2016.

Về án phí: Công ty TNHH T phải chịu án phí KDTM sơ thẩm 40.575.960 đồng (Bốn mươi triệu năm trăm bảy mươi lăm nghìn chín trăm sáu mươi đồng).

Trả lại cho Ngân hàng TMCP đầu tư và phát triển V - chi nhánh P - phòng giao dịch Q số tiền 27.157.000 đồng(Hai mươi bảy triệu một trăm năm mươi bảy ngàn đồng) tạm ứng án phí theo BL thu số 0007107 ngày 05 tháng 07 năm 2018 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Quỳ Hợp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Quỳ hợp;
- T H A DS huyện Quỳ hợp;
- Các đương sự.
- Lưu hồ sơ vụ án..

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Quán Vi Tuấn